

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN GREENLIFE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN GREENLIFE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GREENLIFE DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GREENLIFE DEVELOPMENT JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110069558

3. Ngày thành lập: 26/07/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Kim Hồ, Xã Lệ Chi, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0912388356

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Loại trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ những loại nhà nước cấm)	4620
3.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
4.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng bao gồm thực phẩm bảo vệ sức khỏe	4632
5.	Bán buôn đồ uống	4633
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc	4649
7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh, ...;	4669
8.	Trồng lúa	0111
9.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
10.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
11.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
12.	Trồng cây ăn quả	0121

13.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
14.	Trồng cây lâu năm khác	0129
15.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
16.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
17.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
18.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
19.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
20.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
21.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
23.	Bán buôn tổng hợp	4690
24.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
25.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
26.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng bao gồm thực phẩm bảo vệ sức khỏe	4722
27.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
28.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng bao gồm thực phẩm bảo vệ sức khỏe	1079
29.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
30.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023(Chính)
31.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc	2100
32.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
33.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ	4789
34.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hoá bằng xe ô tô	4933
35.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
36.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

37.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thuốc	4772
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 300.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHÙNG XUÂN LÊ	Thôn Tô Khê, Xã Phú Thị, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	25,000	001087005397	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	75.000	750.000.000	25,000		

2	NGUYỄN HOÀNG QUANG	Thôn Đầu Cầu, Xã Yên Mỹ, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	25,000	0240860065 51	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	75.000	750.000.000	25,000		
3	NGUYỄN VĂN PHÒNG	Căn 226, Nhà D20 Tập thể May 10, Tổ 8, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	25,000	0270840001 58	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	75.000	750.000.000	25,000		
4	HOÀNG VĂN ĐỨC	Thôn Đoài Đông, Xã Nam Toàn, Huyện Nam Trực, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	25,000	162581752	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	75.000	750.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG VĂN ĐỨC

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 23/06/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 162581752

Ngày cấp: 24/07/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Nam Định

Địa chỉ thường trú: Thôn Đoài Đông, Xã Nam Toàn, Huyện Nam Trực, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Đoài Đông, Xã Nam Toàn, Huyện Nam Trực, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội